

Số: /QĐ-UBND TP. Kon Tum, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Tuyết Nhung**  
**(lần đầu)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Thanh tra Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;*

*Xét Đơn khiếu nại đề ngày 27 tháng 02 năm 2021 của bà Trần Thị Tuyết Nhung, cư trú tại Tổ 3, phường Ngô mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.*

**I. Nội dung khiếu nại**

Bà Trần Thị Tuyết Nhung (gọi tắt là bà Nhung), địa chỉ tại Tổ 3, phường Ngô mây, thành phố Kon Tum có đơn khiếu nại đề ngày 27 tháng 2 năm 2021 gửi Ủy ban nhân dân thành phố với nội dung: Khiếu nại Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ Dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp nhưng **không lập phương án hỗ trợ các khoản hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp cho hộ gia đình**. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét lập phương án hỗ trợ các khoản hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp cho hộ gia đình bà hoặc xem xét bồi thường bằng đất cho hộ gia đình.

**II. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại**

**1. Tóm tắt diễn biến khiếu nại**

Năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum triển khai thực hiện Dự

án Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tại phường Ngô Mây, hộ gia đình bà Trần Thị Tuyết Nhung bị thu hồi 04 thửa đất<sup>1</sup> tại thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây với tổng diện tích 9.345m<sup>2</sup> và được phê duyệt phương án bồi thường với tổng giá trị là **508.667.636** đồng (*Năm trăm lẻ tám triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng*)<sup>2</sup>, trong đó:

- Giá trị bồi thường về đất nông nghiệp: **395.882.636** đồng (*Ba trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn, sáu trăm ba mươi sáu đồng*).

- Giá trị bồi thường tài sản trên đất (*cây cối hoa màu*): **112.785.000** đồng (*Một trăm mười hai triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng chẵn*).

Tại Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 01 năm 2021 của UBND thành phố Kon Tum về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì hộ gia đình bà Nhung được bồi thường về đất nông nghiệp và giá trị tài sản trên đất, không được nhận các khoản hỗ trợ khác.

Không đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 01 năm 2021 UBND thành phố Kon Tum, bà Nhung làm đơn kiến nghị gửi Ủy ban nhân dân thành phố với nội dung: “*Kiến nghị một số nội dung về việc thu hồi đất của gia đình tôi để thực hiện dự án: Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp*”. Ủy ban nhân dân thành phố đã trả lời tại Văn bản số 449/UBND-TD, ngày 03 tháng 02 năm 2021 về việc trả lời đơn của công dân, với nội dung: Căn cứ Khoản 2, Điều 3 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT, ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, bà Nhung không đủ điều kiện để được nhận các khoản hỗ trợ, với lý do bà Nhung là người hưởng lương thường xuyên, do đó việc bà đề nghị giải quyết được nhận hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp là không có cơ sở xem xét. Đồng thời, trên địa bàn phường Ngô Mây, không còn quỹ đất nông nghiệp để bồi thường bằng đất cho bà Nhung.

Không thống nhất với nội dung trả lời của Ủy ban nhân dân thành phố, bà Nhung tiếp tục gửi Đơn khiếu nại (*đơn đề ngày 27 tháng 2 năm 2021*) đến Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong thời gian qua, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố đã nhiều lần mời, nhưng bà Nhung không đến nhận tiền bồi thường, do không thống nhất với

<sup>1</sup> - Thửa số 23, tờ bản đồ số 2, diện tích thu hồi 686,2m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất: đất chuyên trồng lúa,  
 - Thửa số 22, tờ bản đồ số 2, diện tích thu hồi 1273,5m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất: đất chuyên trồng lúa  
 - Thửa số 09, tờ bản đồ số 1, diện tích thu hồi 5.766,0m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất: đất trồng cây lâu năm.  
 - Thửa số 10, tờ bản đồ số 1 diện tích thu hồi 1620,2m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng đất: đất trồng cây lâu năm.

<sup>2</sup> Giá trị bồi thường đã được phê duyệt tại Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND thành phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất xây dựng dự án Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch KCN, CCN – Đợt 5

phương án bồi thường (*không được hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp*).

## **2. Trình tự thủ tục thu hồi đất**

### **2.1. Kế hoạch thu hồi đất và thông báo thu hồi đất**

- Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai chủ trương đầu tư Dự án Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện Quy hoạch Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp (*gọi tắt là Dự án chính trang đô thị*), ngày 10 tháng 6 năm 2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Thông báo thu hồi đất số 150/TB-UBND và Kế hoạch điều tra khảo sát, đo đạc, kiểm đếm số 110/KH-UBND để thực hiện Dự án Chính trang đô thị. Thu hồi đất của các tổ chức và hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án trong đó có hộ bà Trần Thị Tuyết Nhung. Nội dung Thông báo thu hồi đất số 150/TB-UBND đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 17, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Tại Biên bản bàn giao thông báo thu hồi đất ngày 11 tháng 6 năm 2019, đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố đã tiến hành bàn giao cho Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây 80 Thông báo thu hồi đất số 150/TB-UBND và 80 Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm số 110/KH-UBND, ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Chính trang đô thị. Đồng thời, đề nghị UBND phường Ngô Mây:

“+ *Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ, bồi thường, giải phóng mặt bằng và đơn vị chủ đầu tư gửi thông báo này cho người có đất bị thu hồi theo danh sách được ban hành kèm theo thông báo.*

+ *Niêm yết Thông báo này tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư phường Ngô Mây.*”

Tuy nhiên, qua kiểm tra, UBND phường Ngô Mây mới chỉ tiến hành niêm yết Thông báo này tại trụ sở UBND phường Ngô Mây, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư phường Ngô Mây, nhưng chưa gửi Thông báo số 150/TB-UBND cho người bị thu hồi đất là bà Nhung.

Như vậy, UBND phường Ngô Mây chưa thực hiện đúng theo quy định tại Khoản 3, Điều 3, Quy định về việc thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi triển khai dự án đầu tư (*kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

### **2.2. Thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm kê tài sản gắn liền với đất**

Thực hiện Thông báo số 177/TB-TTPTQĐ, ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố về việc triển khai kế hoạch thông báo chủ trương và kế hoạch triển khai kiểm kê tài sản, ngày 21 tháng 9 năm 2019, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã phối hợp với các cơ quan có liên quan và bà Nhung, tổ chức đo đạc, kiểm kê tài sản bị ảnh hưởng của hộ bà Nhung. Theo Biên bản kiểm kê số 27:

- Thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc: Nhà trên rẫy diện tích 4\*5m (*lán trại: tường tôn, mái tôn kềm khung trụ gỗ nền đất*).

- Thiệt hại về cây cối hoa màu: chè, bời lờ tái sinh, chuối...

### **2.3. Công khai phương án bồi thường, hỗ trợ**

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố có Thông báo số 181/TB-TTPTQĐ về việc niêm yết công khai lấy ý kiến về phương án bồi thường xây dựng công trình chỉnh trang đô thị – Đợt 5, trong đó có phương án bồi thường của hộ bà Nhung. Địa điểm niêm yết là tại Trụ sở Hội đồng nhân dân Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây; thôn Thanh Trung, phường Ngô Mây và trực tiếp đến các hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi.

### **2.4. Hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư**

Trên cơ sở ý kiến đóng góp về phương án bồi thường của các hộ gia đình, cá nhân trình bày vào Phiếu lấy ý kiến ngày 21 tháng 10 năm 2020, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố tổng hợp, tổ chức họp dân sau khi kết thúc công khai dự án chỉnh trang đô thị tạo quỹ đất để thực hiện khu công nghiệp, cụm công nghiệp (*đợt 5*), tại buổi làm việc, bà Nhung đã có ý kiến như sau:

- Đề nghị hỗ trợ trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp;
- Đề nghị cung cấp hồ sơ xử phạt lán trại;
- Đề nghị bồi thường diện tích đất thửa số 22, 23 tờ số 2 là đất lúa.

*(Biên bản làm việc đã được bà Nhung thống nhất, ký xác nhận)*

Qua xác minh, bà Nhung cho biết bà đã tham gia ý kiến vào phương án bồi thường, đồng thời bà có tham gia buổi họp dân sau khi kết thúc công khai Dự án chỉnh trang đô thị (*đợt 5*).

Như vậy, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ đúng theo quy định tại Khoản 2, Điều 5 của Quy định về việc thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi triển khai dự án đầu tư (*kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

### **2.5. Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ**

Sau khi tổng hợp các ý kiến của các hộ dân có đất bị thu hồi và xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây về việc các hộ gia đình sản xuất trực tiếp trên đất nông nghiệp, xác định bà Nhung không có nguồn thu nhập chính từ sản xuất nông nghiệp. Ngày 23 tháng 11 năm 2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố có Báo cáo số 466/BC-TTPTQĐ và Tờ trình số 171/TTr-TTPTQĐ về việc xin thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án.

Trên cơ sở Tờ trình 231/TTr-TNMT, ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án và Tờ trình 232/TTr-TNMT, ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành 04

Quyết định thu hồi đất đối với bà Nhung<sup>3</sup> và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (trong đó có phương án bồi thường, hỗ trợ cho bà Nhung)<sup>4</sup>.

a. Đối với Quyết định thu hồi đất của bà Trần Thị Tuyết Nhung

Trong quá trình triển khai thực hiện Dự án chỉnh trang đô thị, phường Ngô Mây, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đã ban hành 04 Quyết định thu hồi đất đối với bà Nhung với tổng diện tích thu hồi là: 9.345,9m<sup>2</sup> (trong đó: 7.386,2m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm; 1.959,7m<sup>2</sup> đất chuyên trồng lúa).

- Tại Khoản 1, Điều 2 của các Quyết định thu hồi đất nêu rõ như sau:

**“Điều 2.** *Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:*

1. *Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông (bà) Trần Thị Tuyết Nhung; trường hợp ông (bà) Trần Thị Tuyết Nhung không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại Trụ sở Ủy ban nhân dân, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư phường Ngô Mây nơi có đất thu hồi”.*

Tuy nhiên, đến ngày 17 tháng 3 năm 2021, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây chưa giao các Quyết định thu hồi đất cho công dân. Đến nay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây đã bàn giao 04 Quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân thành phố cho bà Nhung.

Như vậy, Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 5 của Quy định về việc thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi triển khai dự án đầu tư (kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

b. Việc ban hành Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố có Báo cáo số 466/BC-TTPTQĐ về phương án bồi thường, hỗ trợ Dự án Chỉnh trang đô thị (đợt 5). Tại phần **Căn cứ xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ** tại Mục V của Báo cáo thể hiện **“Căn cứ Quyết định số 3605/UBND-NNTN ngày 23/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất xây dựng dự án”.** Tuy nhiên, qua kiểm tra Văn bản số 3605/UBND-NNTN, ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum là văn bản chỉ đạo **“về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng”**, không phải là Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc xác định giá đất cụ thể để tính tiền

<sup>3</sup> Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 08/12/2020, Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 08/12/2020, Quyết định số 3255/QĐ-UBND ngày 08/12/2020, Quyết định số 3255/QĐ-UBND ngày 08/12/2020.

<sup>4</sup> Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND thành phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân khi nhà nước thu hồi đất xây dựng dự án Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch KCN, CCN – Đợt 5.

bồi thường thực hiện Dự án: chỉnh trang đô thị phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum.

Thời điểm này, giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường thực hiện dự án: Chỉnh trang đô thị, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Quyết định số 908/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 9 năm 2020.

Tại Báo cáo số 341/BC-TNMT, ngày 04/12/2020 về kết quả thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và Tờ trình số 232/TTr-TNMT, ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố đều có nêu căn cứ Quyết định số 908/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh Kon Tum để xác định đơn giá đất tính tiền bồi thường.

Tuy nhiên, khi Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 3190/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại phần căn cứ không thể hiện căn cứ Quyết định số: 908/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường thực hiện dự án chỉnh trang đô thị, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum. Do đó, việc Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường số 3190/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2020 là thiếu căn cứ pháp lý để áp dụng đơn giá đất tính tiền bồi thường.

### **3. Việc bồi thường, hỗ trợ cho bà Trần Thị Tuyết Nhung**

#### ***3.1. Đối với nội dung bà Trần Thị Tuyết Nhung không được nhận hỗ trợ đối với người có đất nông nghiệp bị thu hồi***

Qua xem xét, kiểm tra tờ khai ngày 18 tháng 9 năm 2020 của bà Nhung và chồng là ông Nguyễn Văn Tuấn (*vợ chồng kê khai và đã ký xác nhận*) về đất đai, nhà cửa, vật kiến trúc, cây cối hoa màu, số nhân khẩu và nghề nghiệp của các thành viên trong hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi, thì hộ gia đình bà Nhung gồm 04 thành viên:

- Chủ hộ là ông Nguyễn Văn Tuấn (*Sinh năm 1974*), nghề nghiệp là bộ đội.
- Vợ là bà Trần Thị Tuyết Nhung (*sinh năm 1981*), nghề nghiệp là giáo viên;
- Con là Nguyễn Trần Uyên Trinh (*sinh năm 2003*), là học sinh.
- Con là Nguyễn Trần Uyên Trang (*sinh năm 2006*), là học sinh.

Căn cứ Khoản 2 và Khoản 3, Điều 3, Thông tư 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ

#### ***“2. Các căn cứ để xác định cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp:***

*a) Đang sử dụng đất nông nghiệp do được Nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất; do nhận chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất; đang sử dụng đất nông nghiệp mà chưa được Nhà nước công nhận;*

b) Không thuộc đối tượng được hưởng lương thường xuyên; ...

c) Có nguồn thu nhập thường xuyên từ sản xuất nông nghiệp trên diện tích đất đang sử dụng quy định tại Điểm a, Khoản này, kể cả trường hợp không có thu nhập thường xuyên vì lý do thiên tai, thảm họa môi trường, hỏa hoạn, dịch bệnh;

3. Căn cứ xác định hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp:

a) Đang sử dụng đất nông nghiệp do được Nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất; do nhận chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất; đang sử dụng đất nông nghiệp mà chưa được Nhà nước công nhận;

b) Có ít nhất một thành viên của hộ gia đình không thuộc đối tượng được hưởng lương thường xuyên; ...

c) Có nguồn thu nhập thường xuyên từ sản xuất nông nghiệp trên diện tích đất đang sử dụng quy định tại Điểm a, Khoản này, kể cả trường hợp không có thu nhập thường xuyên vì lý do thiên tai, thảm họa môi trường, hỏa hoạn, dịch bệnh;”.

Căn cứ Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (đã được điều chỉnh và bổ sung tại Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND, ngày 20/10/2018/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung điều 9 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) thì hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp được hưởng hỗ trợ; hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Các hình thức hình thức hỗ trợ nêu trên đều chỉ áp dụng cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp.

Như vậy, hộ bà Nhung là đối tượng được hưởng lương thường xuyên (bà Nhung hiện đang là giáo viên, ông Nguyễn Văn Tuấn – chồng bà Nhung hiện đang là bộ đội), do đó hộ gia đình bà Nhung không phải là cá nhân, hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Do đó, theo quy định của pháp luật, hộ gia đình bà Nhung không phải là đối tượng được hưởng hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định nêu trên.

### 3.2. Về đơn giá bồi thường đất nông nghiệp

Qua rà soát, tại phương án bồi thường, hỗ trợ cho bà Nhung (kèm theo Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ), đất trồng cây lâu năm được bồi thường với đơn giá 35.800 đồng/m<sup>2</sup>, đất trồng lúa 2 vụ được bồi thường với đơn giá 67.080 đồng/m<sup>2</sup>, đúng với đơn giá bồi thường tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường thực hiện Dự

án Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum.

Do đó, việc bà Nhung đề nghị việc xác định giá đất phải dựa trên cơ sở giá đất thị trường và đề nghị cơ quan chức năng có phương án bồi thường, hỗ trợ phù hợp hơn để bà có thể mua được diện tích tương tự là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Đối với nội dung bà Nhung đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố bồi thường diện tích đất tương tự ở vị trí khác, theo báo cáo của UBND phường Ngô Mây hiện nay trên địa bàn phường Ngô Mây không còn quỹ đất nông nghiệp. Do đó, không có đất để bồi thường bằng đất cho bà Nhung.

**3.3.** Đối với nội dung tại đơn khiếu nại bà Nhung cho rằng Công văn số 449/UBND-TD, ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc trả lời đơn của công dân: *“Theo Công văn số 89/UBND-TH ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây xác nhận: Bà Trần Thị Tuyết Nhung không có nguồn thu nhập thường xuyên **chính** từ sản xuất nông nghiệp”* là chưa đúng với quy định.

Tại Khoản 2, Điều 2, Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai *“Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp”*. Do đó, việc UBND phường Ngô Mây xác nhận *“bà Trần Thị Tuyết Nhung không có nguồn thu nhập thường xuyên **chính** từ sản xuất nông nghiệp”* tại danh sách kèm theo Công văn số 89/UBND-TH, ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây là chưa chính xác. Tuy nhiên việc này không làm thay đổi nội dung phương án bồi thường cho bà Nhung.

### **III. Kết quả đối thoại**

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố, ông Phan Ngọc Định - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum (*theo Giấy ủy quyền số 1279/UBND-GUQ, ngày 07/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của công dân*) đã tổ chức đối thoại trực tiếp với người khiếu nại là bà Nhung về sự việc khiếu nại.

Tại buổi đối thoại bà Nhung không thống nhất với báo cáo tham mưu đề xuất của Thanh tra thành phố về nội dung khiếu nại của bà Nhung khiếu nại Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ Dự án Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trong đó không lập phương án hỗ trợ các khoản hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét lập phương án hỗ trợ các khoản hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp cho hộ gia đình bà hoặc xem xét bồi thường bằng đất cho hộ gia đình

### **IV. Kết luận**



## **1. Việc thực hiện quy trình bồi thường, hỗ trợ, thu hồi đất đối với bà Trần Thị Tuyết Nhung**

Qua xem xét hồ sơ liên quan đến quy trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ đối với dự án Chinh trang đô thị phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, các cơ quan tham mưu đã thực hiện tương đối tốt, đảm bảo so với Quy định về việc thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi triển khai dự án đầu tư (kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND, ngày 22/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Tuy nhiên, việc giao Thông báo thu hồi đất, giao Quyết định thu hồi đất đến hộ gia đình bà Nhung không được thực hiện kịp thời đúng theo quy định. Như vậy, là chưa đảm bảo theo Khoản 3, Điều 3 và Điểm b, Khoản 5, Điều 5 của Quy định về việc thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi triển khai dự án đầu tư (kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND, ngày 22/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây chậm giao Thông báo thu hồi đất, Quyết định thu hồi đất thực hiện dự án Chinh trang đô thị tại phường Ngô Mây cho bà Nhung, là chưa nêu cao trách nhiệm trong việc thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi triển khai dự án đầu tư theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND, ngày 22/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên, không ảnh hưởng tới nội dung khiếu nại của bà Nhung, vì bà Nhung đã được tham gia ý kiến đối với phương án bồi thường, hỗ trợ, bà Nhung không khiếu nại hoặc có ý kiến thắc mắc đối với quy trình thu hồi đất, diện tích đất bị thu hồi, việc bồi thường tài sản trên đất, do đó không ảnh hưởng đến việc thực hiện quy trình thu hồi và bồi thường đất, tài sản đối với bà Nhung.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây.

## **2. Việc thực hiện Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 08/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố**

Bà Nhung không khiếu nại về diện tích đất bị thu hồi, số lượng và đơn giá cây trồng bị thiệt hại trên đất. Bà Nhung chỉ khiếu nại về việc bà không được hưởng hỗ trợ như những hộ khác có đất bị thu hồi theo như Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 3190/QĐ-UBND, ngày 08/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Căn cứ quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Điều 3, Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Căn cứ Khoản 3, Điều 8, và Điều 9, Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (đã được điều chỉnh và bổ sung tại Quyết định số 30/2018/QĐ-UBND, ngày 20/10/2018/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của UBND tỉnh Kon Tum) thì hộ gia đình, cá nhân bà Nhung là đối tượng đang hưởng lương thường xuyên của nhà nước (bà Nhung hiện đang là giáo viên, ông Nguyễn Văn Tuấn – chồng bà Nhung hiện đang là bộ đội), do đó không đủ điều kiện được hưởng các khoản hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là đúng quy định.

Do đó, việc bà Nhung khiếu nại Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 08/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ Dự án Chinh trang đô thị phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, trong đó không xem xét hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho bà Nhung là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Không công nhận toàn bộ khiếu nại của bà Trần Thị Tuyết Nhung (địa chỉ: Tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum), với nội dung: “*Khiếu nại Quyết định số 3190/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án: Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp, cụm công nghiệp trong đó không lập phương án hỗ trợ các khoản hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp cho hộ gia đình. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét lập phương án hỗ trợ các khoản hỗ trợ khi thu hồi đất nông nghiệp cho hộ gia đình bà hoặc xem xét bồi thường bằng đất cho hộ gia đình*”.

**Điều 2.** Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu không đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân thành phố thì bà Trần Thị Tuyết Nhung có quyền khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Ngô Mây gửi Quyết định này đến người khiếu nại biết để thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, Chủ tịch UBND phường Ngô Mây, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và bà Trần Thị Tuyết Nhung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Lãnh đạo UBND TP;
- Ban TCD TP (t/dối);
- Trang thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, NC<sub>2</sub>.

**TUQ. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Ngọc Định**